

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT MINH TÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT MINH TÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH TAN PRODUCTION AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH TAN INVEST CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108267111

3. Ngày thành lập: 09/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

thôn 2, Xã Đông Dư, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973483434

Fax:

Email: nqminh.87@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn tổng hợp	4690
2.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
3.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
4.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
5.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
6.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
7.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
8.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
9.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
10.	Sao chép bản ghi các loại	1820
11.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
12.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
13.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
17.	Phá dỡ	4311

18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
19.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
20.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
21.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
22.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
23.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
24.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
25.	In ấn	1811
26.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
27.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
30.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
31.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
32.	Khai thác gỗ	0221
33.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
34.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
37.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
38.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

39.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
42.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
43.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
44.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
45.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
46.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
47.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
48.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
49.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
50.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
51.	Xây dựng nhà các loại	4100
52.	Xây dựng công trình công ích	4220
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
54.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: -Đại lý	4610
57.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
58.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
60.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
61.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

62.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sử vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
63.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an toàn như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
64.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
66.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
67.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
68.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH TIẾN	tổ 13, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000.000	50,000	036038000091	
2	NGUYỄN QUỐC MINH	số 47, TT1 khu nhà thấp tầng, tổ 9, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000.000	50,000	040087000108	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/09/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040087000108

Ngày cấp: 28/07/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 47, TT1 khu nhà thấp tầng, tổ 9, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 47, TT1 khu nhà thấp tầng, tổ 9, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội